TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-PT
Ngày: 18/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Phấn, bà Nguyễn Thị Hải Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Hoàng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 18/02/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 270/2019/TLPT-HS ngày 16/12/2019 đối với bị cáo Lê Ngô B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 480/2019/HS-ST ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- *Bị cáo kháng cáo:* Lê Ngô B, sinh năm 1983; nơi ĐKNKTT: Khối 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Khối 22, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Ngô Th (đã chết) và bà Trần Thị Th, sinh năm 1956; có vợ Trần Thị Thu H, sinh năm 1984 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 19/6/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có 03 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/6/2019, tại khu vực sân bóng phường N, thành phố V, Lê Ngô B mua của một nam thanh niên tên T1 (không rõ lai lịch, địa chỉ) 17 viên hồng phiến để sử dụng và 1 gói ma túy đá để bán kiếm lời với giá 2.500.000 đồng.

Khoảng 7 giờ ngày 19/6/2019, Đặng Đình Th cùng Nguyễn Văn L đi xe máy từ huyện Th, tỉnh Nghệ An xuống thành phố V, tỉnh Nghệ An để làm chứng minh nhân dân nhưng không làm được. Sau đó Th và L đến gặp Bùi Quốc T tại khu vực bưu điện tỉnh Nghệ An. Tại đây, Th rủ L và T cùng đi uống bia nhưng L nói không biết uống bia nên cả ba bàn bạc thống nhất mua ma túy đá để cùng sử dụng. Th hỏi T có biết chỗ nào mua ma túy đá mua 300.000 đồng, T đọc số điện thoại của Lê Ngô B cho L để L liên lạc mua ma túy; đồng thời Th và T bảo L bỏ tiền ra trước, T và Th trả cho L sau. L đồng ý và điện thoại hỏi mua Biên 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Biên hẹn L đến ngõ 20, đường N, phường H, thành phố V, Nghệ An để giao dịch. Thống nhất xong, T đi xe máy dẫn đường còn Th và L đi theo sau, khi đến ngõ 20, đường N thì T chỉ cho Th, L là B đứng cạnh xe ô tô mang biển số 37B-01354. Th và L đi đến, lúc này Th xuống xe đứng cạnh xe ô tô còn L đến gặp B. L đưa cho B số tiền 300.000 đồng bỏ trên sàn nơi đuôi xe ô tô, B đưa cho L 01 gói ma túy đá thì bị tổ công tác Công an phường Hồng Sơn, thành phố Vinh phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng đưa về trụ sở Công an lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 923, 924/KL-PC09(MT) ngày 24/6/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: "Mẫu chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Lê Ngô B gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 3,845 gam", "Mẫu viên nén hình tròn màu hồng trên bề mặt có in chữ WY (ký hiệu M2) thu giữ của Lê Ngô B gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng là 1,69 gam". "Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn L và Đặng Đình Th gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine) có khối lượng 0,24 gam".

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 480/2019/HS-ST ngày 25/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Ngô B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Lê Ngô B 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và 42 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 57 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/6/2019.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Đặng Đình Th, Nguyễn Văn L, Bùi Quốc T, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 06/11/2019, bị cáo Lê Ngô B làm đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Ngô B vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Ngô B xuất trình thêm tình tiết mới có thành tích xuất sắc trong công tác được đơn vị nơi công tác tặng giấy khen và có bác là liệt sỹ, được Nhà nước tặng thưởng huy chương chiến sỹ giải phóng mà hiện nay gia đình bị cáo đang thờ cúng nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Ngô B, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt: Bị cáo Lê Ngô B 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và 33 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 45 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/6/2019. Ngoài ra, bản án sơ thẩm áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự quy định về Quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng xử phạt bị cáo mức án nằm trong khung hình phạt là áp dụng không đúng điều luật.

Bị cáo Lê Ngô B không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định, nội dung, hình thức đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Ngô B thừa nhận: Ngày 18/6/2019, bị cáo mua của một nam thanh niên tên T1 (không rõ lai lịch, địa chỉ) 17 viên hồng phiến để sử dụng và 1 gói ma túy đá để bán kiếm lời với giá 2.500.000 đồng. Vào hồi 12 giờ ngày 19/6/2019, tại khu vực ngõ 20, đường N, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An, bị cáo đang bán một phần ma túy đá cho Nguyễn Văn L, Đặng Đình Th thì bị bắt quả tang và bị thu giữ toàn bộ số ma túy. Tại Kết luận giám định số 923, 924/KL-PC09 (MT) ngày 24/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận 17 viên nén màu hồng thu giữ của bị cáo Biên là ma túy

Methamphetamine có khối lượng 1,69 gam; mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo Biên là ma túy Methamphetamine có khối lượng 3,845 gam; mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn L và Đặng Đình Th là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,24 gam. Như vậy, khối lượng ma túy bị cáo Lê Ngô B tàng trữ để sử dụng là 1,69 gam Methamphetamine và khối lượng ma túy bị cáo mua bán là 4,085 gam Methamphetamine. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Ngô B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 và khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội. Bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy và biết rõ Nhà nước nghiêm cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ chất ma túy dưới mọi hình thức nhưng do hám lợi bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; có công giúp Đồn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Cửa Lò phát hiện tội phạm. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 15 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và 42 tháng tù về tội "Mua bán trái pháp chất ma túy" là đúng quy định. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới là có thành tích xuất sắc trong công tác được đơn vị nơi công tác tặng giấy khen và có bác là liệt sỹ, được Nhà nước tặng thưởng huy chương chiến sỹ giải phóng mà hiện nay gia đình bị cáo đang thờ cúng nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với cả hai tội cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật.

Tại cấp sơ thẩm bị cáo chỉ có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có công giúp cơ quan có trách nhiệm phát hiện tội phạm theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và mức án Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Lê Ngô B nằm trong khung hình phạt bị cáo bị truy tố, xét xử nhưng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cả khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo là áp dụng không đúng điều luật. Cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[4] Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Ngô B, sửa bản án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Lê Ngô B 12 (mười hai) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và 33 (ba mươi ba) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 45 (bốn mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/6/2019.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Lê Ngô B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND tỉnh Nghệ An*
- *TAND, VKSND tp. Vinh*
- *Công an, Chi cục THADS tp. Vinh;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh NA;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;*
- *UBND thị trấn T, huyện T;*
- *UBND phường H, TP V, Nghệ An;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu Hsơ, Toà hsự.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Từ